| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG**<br>Số: 09/2021/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br><br>*TP. Sóc Trăng, ngày 19 tháng 01 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Phước Tài.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/. Ông Hà Văn Châu.

2/. Ông Huỳnh Phước.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 190/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/7/2020 "về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lưu Tuyết T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: đường C, khóm 3, phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Vương Quốc L,** sinh năm 1990.

Địa chỉ: đường K, khóm 4, phường 8, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Chổ ở hiện nay: Chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bà Lưu Tuyết T và ông Vương Quốc L thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án; việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lưu Tuyết T và ông Vương Quốc L.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Bà Lưu Tuyết T và ông Vương Quốc L thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao các con chung là cháu Vương Quốc T (nam, sinh ngày 15/01/2012) và cháu Vương Tuyết M (nữ, sinh ngày 14/01/2016) cho bà Lưu Tuyết T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vương Quốc L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vương Quốc L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Vương Quốc T và cháu Vương Tuyết M theo quy định của pháp luật.

2.2/. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lưu Tuyết T và ông Vương Quốc L trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lưu Tuyết T phải chịu 300.000 đồng dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0004505 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Bà Lưu Tuyết T đã nộp xong tiền án phí.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND TP. S;
- Chi cục THADS TP. S;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Phước Tài**